

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 39-TC/NgT-NgT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 22 tháng 11 năm 1986

THÔNG TƯ

Hướng dẫn về chế độ phân phối lợi nhuận và trích lập quỹ xí nghiệp đối với các tổ chức kinh doanh xuất nhập khẩu T.W.

Thi thành Quyết định 76-HĐBT ngày 26-6-1986 của Hội đồng Bộ trưởng quy định tạm thời quyền tự chủ tài chính của các đơn vị kinh tế cơ sở, Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ phân phối lợi nhuận và trích lập quỹ xí nghiệp đối với các tổ chức kinh doanh xuất nhập khẩu trung ương như sau:

I. NHỮNG CĂN CỨ VỀ KINH TẾ TÀI CHÍNH LÀM CƠ SỞ CHO VIỆC PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN VÀ TRÍCH LẬP CÁC QUỸ:

A. Căn cứ về kế hoạch:

1/ Kế hoạch kinh doanh theo chỉ tiêu pháp lệnh: là kế hoạch kinh doanh theo chỉ tiêu kế hoạch được Nhà nước cân đối vật tư, tiền vốn, ngoại tệ.

Các tổ chức kinh doanh xuất nhập khẩu phải lập phương án giá mặt hàng trình Bộ chủ quản và Bộ Tài chính duyệt mức trợ cấp hoặc mức nộp ngân sách số chênh lệch ngoại thương phát sinh.

2/ Kế hoạch kinh doanh theo chỉ tiêu hướng dẫn gồm:

a. Kế hoạch kinh doanh xuất nhập khẩu uỷ thác cho các ngành, các địa phương theo quy định tại điều 5 của Quyết định số 117-HĐBT hngày 15-6-1985 của Hội đồng Bộ trưởng.

b. Kế hoạch kinh doanh bổ sung ngoài chỉ tiêu pháp lệnh Nhà nước của các tổ chức kinh doanh xuất nhập khẩu đã được quy định tại điều 16 của Quyết định số 117-HĐBT ngày 15-6-1985 của Hội đồng Bộ trưởng. Việc thực hiện kế hoạch này phải đảm bảo các điều kiện như đã quy định trong thông tư Liên Bộ Ngoại thương, Tài

chính số 36-TTLB Ngoại thương - Tài chính ngày 5-3-1984 "Hướng dẫn các tổ chức kinh doanh xuất nhập khẩu Trung ương kinh doanh bổ sung ngoài chỉ tiêu pháp lệnh Nhà nước".

3/ Các phần kế hoạch nói trên (bao gồm kế hoạch theo chỉ tiêu pháp lệnh, kế hoạch xuất nhập khẩu uỷ thác và kế hoạch kinh doanh bổ sung) phải được xây dựng từ đầu năm trong kế hoạch kinh doanh - kỹ thuật - tài chính thống nhất của các tổ chức kinh doanh xuất nhập khẩu và sẽ là căn cứ để xét duyệt việc thực hiện kế hoạch hàng năm.

Đối với kế hoạch kinh doanh ngoài chỉ tiêu pháp lệnh được Nhà nước khuyến khích trong mức phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ xí nghiệp.

B. Căn cứ về tài chính:

1. Đơn vị kinh doanh xuất nhập khẩu phải tổ chức hạch toán rõ ràng, chính xác riêng từng phần kế hoạch nói trên.

Trong trường hợp đơn vị kinh doanh xuất nhập khẩu liên doanh với một đơn vị cơ sở sản xuất khác để làm hàng xuất khẩu, hoặc đơn vị tự kinh doanh cả hai khâu sản xuất và xuất nhập khẩu thì trong cả hai trường hợp này đơn vị vẫn phải hạch toán riêng từng khâu sản xuất, khâu xuất nhập khẩu và phân phối lợi nhuận riêng theo nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh trong từng khâu.

2. Đối với kế hoạch kinh doanh theo chỉ tiêu pháp lệnh, mỗi đơn vị kinh doanh xuất nhập khẩu có nhiệm vụ thực hiện tỷ giá kế hoạch định mức chung đã được duyệt của đơn vị mình. Việc "khoán" tỷ giá định mức khóm hàng, mặt hàng và cơ chế khoán sẽ được hướng dẫn ở một văn bản riêng.

3. Đối với một số mặt hàng xuất khẩu được nước ngoài ưu đãi giá thì tỷ giá và kim ngạch được xác định theo nguyên tắc: khi xây dựng kế hoạch nếu khoản ưu đãi giá đó đã thể hiện trong giá hợp đồng thì khi thực hiện không được cộng vào kim ngạch cũng như trong việc xác định tỷ giá thực hiện, ngược lại nếu khi xây dựng kế hoạch phần ưu đãi giá chưa được thể hiện trong giá hợp đồng thì khi thực hiện được cộng phần ưu đãi giá này vào kim ngạch và cũng là căn cứ để xác định tỷ giá thực hiện.

II. KẾ HOẠCH HOÁ LỢI NHUẬN CỦA CÁC TỔ CHỨC KINH DOANH XUẤT NHẬP KHẨU.

1. Kết quả tài chính của kinh doanh xuất nhập khẩu được thể hiện ở chênh lệch ngoại thương.

Chênh lệch ngoại thương là khoản chênh lệch giữa giá mua hàng xuất khẩu (hoặc giá bán hàng nhập khẩu cho các tổ chức kinh tế trong nước) với giá bán (hoặc giá mua hàng nhập khẩu) bằng ngoại tệ quy ra tiền Việt nam theo tỷ giá kết toán nội bộ do Nhà nước quy định.

2. Lợi nhuận định mức của hoạt động xuất nhập khẩu là một bộ phận của chênh lệch ngoại thương được Nhà nước dành cho các tổ chức kinh doanh xuất nhập khẩu để các tổ chức này thực hiện nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước và để trích lập các quỹ xí nghiệp (bao gồm quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi, quỹ khuyến khích phát triển ngoại thương). Lợi nhuận định mức được hạch toán vào giá thành hàng xuất nhập khẩu.

Lợi nhuận định mức được xác định bằng tỷ lệ phần trăm (%) trên doanh số xuất nhập khẩu cho từng Tổng công ty, Công ty xuất nhập khẩu.

Hàng xuất khẩu tính trên doanh số bán hàng theo điều kiện FOB quy ra đồng Việt Nam theo tỷ giá kết toán nội bộ do Nhà nước quy định.

Hàng nhập khẩu tính trên doanh số mua hàng nhập khẩu CIF quy ra đồng Việt nam theo tỷ giá kết toán nội bộ do Nhà nước quy định. Tỷ giá kết toán nội bộ hiện hành là 18đ/RCN.USD (trường hợp Nhà nước điều chỉnh tỷ giá kết toán nội bộ thì lợi nhuận định mức sẽ được tính toán quy định lại cho phù hợp).

Mức lợi nhuận định mức cho hàng xuất khẩu và hàng nhập khẩu quy định cụ thể cho từng Tổng công ty, Công ty xuất nhập khẩu quy định cụ thể cho từng Tổng Công ty, Công ty xuất nhập khẩu như sau:

Tỷ lệ lợi nhuận định mức
quy định cho
hàng xuất khẩu(%)hàng nhập
khẩu(%)

1. Tổng công ty XNK Khoáng sản	0.73
2. " Tạp phẩm	0.50
3. " Việt Nam	0.30
4. " Thủ công mỹ nghệ	1.00
5. " Mây tre	1.00
6. " Máy	0.91
7. " Thiết bị toàn bộ	-
8. Công ty nhập khẩu thiết bị Dầu khí	1.87
9. Công ty XNK Tổng hợp I	0.30
10. " Tổng hợp II	1.00
11. " Hàng dệt	0.50
12. " May mặc	0.65
13. " Hàng công nghiệp nhẹ	0.81
14. " Rau quả	0.90
15. " Nông sản	1.00
16. " Lương thực	0.50
17. Tổng Công ty xuất nhập khẩu Công nghiệp thực phẩm	0.75 0.50
18. Công ty XNK Y tế	0.60
19. " Thuỷ sản	0.50
20. " Vật liệu xây dựng	0.70
21. " Than	0.40
22. " Điện tử	1.00
23. " Sản phẩm Cơ khí	0.90
24. Tổng Công ty xuất nhập khẩu lâm sản	0.90
25. " Súc sản gia cầm	-0.035
26. Ban Tiếp nhận viện trợ TW	0.36 0.61 1.00

0.41
0.05
0.05
0.02
0.30
-
0.3
0.65
0.81
0.41
1.00
0.16
0.70
0.27
0.55
0.32
0.65
0.26
-
0.90
0.82
0.05

Tỷ lệ lợi nhuận định mức nói trên được quy định cho phần kế hoạch kinh doanh theo chỉ tiêu pháp lệnh.

Những đơn vị kinh doanh xuất nhập khẩu chưa quy định lợi nhuận định mức trong thông tư này (do mới thành lập hoặc chưa quy định) phải làm việc trực tiếp với Bộ Tài chính để xác định tỷ lệ lợi nhuận định mức cho phù hợp hơn.

Đối với hàng xuất nhập khẩu uỷ thác lợi nhuận định ước được áp dụng theo thông tư số 03-NgT/XNK ngày 11/1/1984 của Bộ Ngoại thương: về chế độ uỷ thác xuất nhập